

QUY ĐỊNH
về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm
đối với cán bộ, công chức, viên chức

- Căn cứ Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 102-QĐ/TW, ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và các văn bản cụ thể hóa của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Tỉnh ủy (khóa XI);

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Trà Vinh như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; việc áp dụng các hình thức xử lý tương ứng với hành vi vi phạm theo đúng quy định; nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự xử lý đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan Đảng, Nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, lực lượng vũ trang và doanh nghiệp nhà nước trong tỉnh (gọi chung cán bộ, công chức, viên chức).